

Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Hằng Thị D, sinh năm: 2003

Địa chỉ: Bản C, xã S, huyện P, Tỉnh Lai Châu

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn 3 H, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội

Nơi tạm trú: Bản San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Nguyễn Văn T và chị Hằng Thị D trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hằng Thị D và anh Nguyễn Văn T là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số **18** ngày 26/3/2022 tại UBND xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đến nay, chị D và anh T thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Chị Hằng Thị D và anh Nguyễn Văn T đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, nợ chung, cho vay chung; nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình đều được ghi nhận trong biên bản hòa

giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hằng Thị D và anh Nguyễn Văn T.

- Về việc con chung: Chị Hằng Thị D và anh Nguyễn Văn T không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Hằng Thị D và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hằng Thị D và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chị D là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Hằng Thị D đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0001659 ngày 23/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội,
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga